| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẠ HÒA**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 33/2020/QĐST - HNGĐ | Hạ Hòa, ngày 19 tháng 02 năm 2020 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2020/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957.

Đều có địa chỉ tại: khu 4, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

(khu 7, xã Đ cũ)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ, khoản 1 điều 12 nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn C.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về con chung:** Bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn C đều xác định vợ chồng có 5 con chung:

1/Nguyễn Văn T, sinh năm 1979.

2/ Nguyễn Thị N, sinh năm 1980.

3/ Nguyễn Văn H, sinh năm 1983.

4/ Nguyễn Thị M, sinh năm 1986.

5/ Nguyễn Thị H, sinh năm 1992.

Hiện nay các cháu đã thành niên nên hai bên không đặt ra yêu cầu giải quyết.

**- Về tài sản chung:** Bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn C thỏa thuận vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về nợ chung, cho vay chung, công sức đóng góp:** Bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn C đều xác định vợ chồng không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

**- Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị H và ông Trần Văn C vì ông bà là người cao tuổi

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã Đ;
- Lưu HS - VP.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Đặng Xuân Quân**